TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **05**/2023/HNGĐ-ST
Ngày 11 tháng 01 năm 2023
V/v: Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L với anh Nguyễn Văn T

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bàn Văn Thế.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Vượng.

Ông Nguyễn Danh Long.

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Hồng Ngọc - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Hữu Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 11/01/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sơn Dương mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 415/2022/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 10 năm 2022 về việc "*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 12/10/2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1990. Nơi ĐKHKTT: Thôn C, xã C, huyện S, tỉnh T. Nơi ở: Thôn Đ, xã T1, thành phố T, tỉnh T. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1986. Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Thôn C, xã C, huyện S, tỉnh T. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị L trình bày:

Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 22/2022/QĐST-HNGD, ngày 28/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang đã giải quyết cho chị (L) với anh Nguyễn Văn T ly hôn, đồng thời công nhận thỏa thuận việc nuôi 02 (hai) con chung của chị với anh T. Theo đó, chị trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Phương T2, sinh ngày 19/6/2015; còn anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi

dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Thị Ngân T3, sinh ngày 22/9/2019. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và được quyền đi lại thăm con chung, không ai được cản trở.

Sau khi ly hôn, chị đưa cháu Nguyễn Phương T2 về sinh sống tại thôn Đn, xã T1, thành phố T, tỉnh T, thuê nhà của bà Đỗ Thị C để ở và làm đại lý bán thức ăn chăn nuôi; còn anh T đưa cháu Nguyễn Thị Ngân T3 về sinh sống nhờ nhà bố mẹ đẻ anh T tại thôn C, xã C, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang nhưng anh T chăm cháu không được tốt, do bản thân anh T là nhân viên thị trường của Công ty cổ phần ABC Việt Nam (bán thức ăn chăn nuôi), thường xuyên phải đi thị trường, đi sớm về muộn nên không có nhiều thời gian chăm sóc con cái, mà phần lớn phải nhờ ông bà nội hoặc vợ chồng em trai trông con giúp, trong khi đó ông bà nội và vợ chồng em trai anh T vừa phải bán hàng vừa phải trông 03 cháu nhỏ là con em trai anh T, nay lại phải chăm sóc thêm cháu T3 sẽ không đảm bảo; ngoài ra, anh T còn có một người con trai riêng với vợ trước, hiện nay vợ trước của anh T đang phải đi chấp hành án, cháu trai đang ở với ông bà ngoại, nên anh T cũng phải thường xuyên quan tâm, chăm sóc đối với cháu; nhiều lần chị về thăm cháu Ngân T3 nhưng không gặp anh T mà chỉ có bố mẹ anh T hoặc em trai anh T ở nhà, trông cháu, nên bố mẹ và em trai anh T ngăn cản không cho chị thăm cháu T3, không cho đón cháu T3, điển hình như ngày 07/01/2023 khi chị về thăm cháu T3 thì thấy cháu có nhiều T3 tích trên mặt, tai, bàn tay nhưng không xác định được nguyên nhân gây T3 tích cho cháu (có bản ảnh kèm theo).

Chị xác định hiện tại chị đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cả hai cháu Nguyễn Phương T2 và cháu Nguyễn Thị Ngân T3, hai cháu là con gái nên rất cần sự chăm sóc của người mẹ; hiện nay chị làm đại lý cấp 1 cho Công ty cổ phần ABC Việt Nam (bán thức ăn chăn nuôi) và ở đó luôn, nên chị có nhiều thời gian chăm sóc con cái, thu nhập trung bình khoảng 35.000.000đ/tháng *(Ba mươi lăm triệu đồng một tháng)*, bao gồm tổng thu nhập từ bán thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y, bán sữa giảm cân... đảm bảo cho cuộc sống sinh hoạt của 03 mẹ con, đảm bảo điều kiện tốt nhất cho các cháu.

Nay chị yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con, giao cháu Nguyễn Thị Ngân T3, sinh ngày 22/9/2019 cho chị trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; chị không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung; chị tự nguyện chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại bản tự khai, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn Văn T trình bày: Về việc ly hôn và thỏa thuận nuôi con chung theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 22/2022/QĐST-HNGD, ngày 28/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang như chị L trình bày là đúng. Sau khi ly hôn, chị L đưa cháu Nguyễn Phương T2 về sinh sống tại thôn Đồng Mon, xã Thái Long, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; còn anh đưa cháu Nguyễn Thị Ngân T3 về sinh sống nhờ

nhà bố mẹ đẻ tại thôn C, xã C, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (nhân khẩu gồm có bố mẹ đẻ anh T là ông Nguyễn Văn Sanh và bà Trần Thị Vị; anh T, cháu T3; vợ chồng em trai là Nguyễn Văn Dũng, Vũ Thị Hiên và 03 con của vợ chồng em trai là các cháu Hoạch, Tuyến và Quân).

Hiện tại cháu T3 vẫn đảm bảo về ăn ở sinh hoạt bình thường, cháu đi học mầm non tại Trường mầm non C, Sơn Dương, Tuyên Quang. Bản thân anh hiện là nhân viên thị trường của Công ty cổ phần ABC Việt Nam, buổi sáng anh vẫn đưa cháu đi học, chiều thì nhờ ông bà nội đón cháu từ trường về nhà, hiện anh ở cùng nhà với bố mẹ và vợ chồng em trai, nhưng tách bạch về chỗ ở, anh ở nhờ ngôi nhà cũ cấp 4 của bố mẹ anh. Thỉnh thoảng anh mới đi làm về muộn, vì thị trường anh làm chỉ trong phạm vi địa bản tỉnh Tuyên Quang. Thu nhập trung bình hàng tháng của anh khoảng từ 12.000.000 đồng, tháng cao nhất được 15.000.000 đồng. Việc ngày 07/01/2023 cháu T3 có T3 tích trên mặt, tai, bàn tay như bản ảnh chị L cung cấp trước Tòa là đúng, bản thân anh cũng không xác định được nguyên nhân gây T3 tích cho cháu, có thể cháu bị T3 tích ở lớp hoặc ở nhà trong lúc nô đùa, cháu là trẻ nhỏ nên bị T3 tích như vậy cũng là chuyện bình thường, không tránh được.

Anh thừa nhận ngoài hai con chung với chị L là cháu T2 và cháu T3 thì anh còn có một cháu trai là con riêng của anh với người vợ trước, hiện tại vợ trước của anh đang phải chấp hành án nên cháu ở với ông bà ngoại, thỉnh thoảng anh cũng đến thăm cháu.

Việc chị L yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con thì anh không nhất trí, vì cháu T3 ở với anh vẫn đảm bảo điều kiện về mọi mặt. Còn việc chị L đến thăm nom con chung thì anh và gia đình vẫn tạo điều kiện, cụ thể dịp tết nhâm dần 2022 chị L đón cháu T3 từ 26 tết đến rằm tháng giêng, dịp rằm tháng 7 đón khoảng 01 tháng và nhiều lần khác nữa.

Tại biên bản xác minh với chính quyền địa phương, ngày 20/12/2022 nơi anh T đang cư trú thể hiện cháu Nguyễn Thị Ngân T3, sinh ngày 22/9/2019 là con gái của anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1986 và chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1990 là công dân của thôn C, xã C, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Hiện nay cháu T3 đang ở cùng anh T, nhưng do anh T đi làm ăn xa (nhân viên thị trường thức ăn chăn nuôi, thường xuyên đi sớm và về muộn, thời gian dành cho con ít, chủ yếu là ông bà nội chăm sóc cháu T3 là chính. Hiện nay ông bà nội cháu T3 còn hỗ trợ chăm cả 03 người con của em trai anh T. Thứ 7, Chủ Nhật hàng tuần chị L hay về thăm con nhưng ông bà nội ngăn cản nên chị L có nhờ chính quyền địa phương (Uỷ ban nhân dân xã, Công an xã) can thiệp. Theo quan điểm của địa phương nên giao cháu cho mẹ vì cháu còn nhỏ, hơn nữa lại là con gái, ông bà nội còn phải chăm nhiều cháu nên sự quan tâm đến cháu sẽ không thể bằng bố mẹ trực tiếp chăm con được. Về chỗ ở: Hiện nay ông bà Sanh Vị đang ở nhà 02 tầng rộng khoảng 60m^2/tầng và 01 cửa hàng bán hàng tạp hóa của gia đình, do ông bà Sanh, Vị và vợ chồng em trai anh T bán hàng. Hai bố con anh T và cháu T3 đang ở nhờ ông bà nội

và hai vợ chồng em trai anh T. Thu nhập cụ thể của anh T thì địa phương không nắm được.

Tại biên bản xác minh ngày 29/12/2022 với chính quyền địa phương nơi chị L cư trú thể hiện: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1990 và anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1986; thường trú tại thôn C, xã C, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang trước đây khoảng năm 2020-2021 có đăng ký tạm trú tại thôn Đồng Mon, xã Thái Long, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang và có thuê nhà bà Đỗ Thị C, sinh năm 1942, trú tại thôn Đồng Mon, xã Thái Long để ở và bán cám, thức ăn gia súc.

Ngôi nhà chị L thuê của bà C có hai phần: Phần nhà để ở và sinh hoạt là nhà xây kiên cố, đổ mái bằng, lợp chống nóng, diện tích ngôi nhà 70m^2, có hai phòng ngủ 01 phòng khách, các công trình phụ trợ như bếp, nhà vệ sinh đầy đủ đảm bảo cho sinh hoạt hàng ngày (nhà xây cũ); phần nhà phía trước lợp mái tôn, cửa sắt chị L sử dụng làm đại lý bán thức ăn chăn nuôi.

Do chị L mở đại lý bán hàng nên phần lớn thời gian chị L ở nhà (để bán hàng) thỉnh thoảng cũng chở cám đến cho khách ở xung quanh. Về thu nhập của chị L thì thôn không nắm được, nhưng lượng khách mua hàng cũng khá đông. Bản thân chị L chấp hành tốt các quy định của pháp luật và quy định tại đia phương nơi tạm trú.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án đều đảm bảo đúng quy định; các đương sự tham gia tố tụng đầy đủ trong quá trình giải quyết vụ án, nên đề nghị giải quyết theo thủ tục chung theo quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng các Điều 28, 147, 235, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, giao cháu Nguyễn Thị Ngân T3, sinh ngày 22/9/2019 cho chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Nguyễn Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền đi lại thăm con chung, không ai được cản trở. Chị Nguyễn Thị L phải chịu án phí theo quy định, anh Nguyễn Văn T không phải nộp án phí; các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Văn T có hộ khẩu thường trú và cư trú tại thôn C, xã C, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Vì vậy nội dung tranh chấp về thay đổi nuôi con chung sau ly hôn giữa nguyên đơn chị Nguyễn Thị L với bị đơn anh Nguyễn Văn T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

[2] Về nội dung tranh chấp:

Xét điều kiện trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung giữa chị L với anh T, Hội đồng xét xử xét thấy: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn T đều không có nhà riêng, bản thân chị L phải đi thuê nhà ở (thuê dài hạn 10 năm) tại thôn Đồng Mon, xã Thái Long, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; anh Nguyễn Văn T và cháu Nguyễn Thị Ngân T3 chung sống cùng với bố mẹ đẻ tại thôn C, xã C, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, về thu nhập thì chị L và anh T đều có thu nhập tương đương. Như vậy điều kiện về kinh tế và chỗ ở để nuôi con giữa chị L với anh T cơ bản như nhau.

Bản thân anh Nguyễn Văn T sống cùng bố mẹ đẻ của anh T và vợ chồng em trai anh T cùng các cháu, anh T thường xuyên đi làm xa nhà, không cố định địa điểm làm việc, thường đi sớm về muộn, nên việc đón cháu T3 từ trường về nhà chủ yếu do bố mẹ đẻ hoặc vợ chồng em trai đưa đón, anh T không có nhiều thời gian trực tiếp chăm sóc con cái; ngoài ra, anh T còn có một người con trai riêng với vợ trước, hiện nay cháu đang ở với ông bà ngoại, nên anh T cũng phải thường xuyên quan tâm, chăm sóc đối với cháu nên quỹ thời gian của anh T phần nào cũng bị chi phối trong việc chăm sóc các con và tính chất công việc của bản thân anh T. Còn chị L ở riêng, mở đại lý bán hàng tại nhà nên quỹ thời gian của chị L đảm bảo cho việc chăm sóc con cái, hơn nữa cháu Nguyễn Thị Ngân T3 là con gái nên rất cần sự quan tâm, chăm sóc của người mẹ.

Từ nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử thấy việc giao cháu Nguyễn Thị Ngân T3 cho chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp với quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, do vậy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị L.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị L không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí và quyền kháng cáo: Các đương sự thỏa thuận chị Nguyễn Thị L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật, anh Nguyễn Văn T không phải nộp án phí; các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, 147, 235, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị L: Giao cháu Nguyễn Thị Ngân T3, sinh ngày 22/9/2019 cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm nom, chăm sóc giáo dục. Anh Nguyễn Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Bản án quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con này thay thế Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 22/2022/QĐST-HNGD, ngày 28/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang về việc giao người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm nom, chăm sóc giáo dục đối với cháu Nguyễn Thị Ngân T3, sinh ngày 22/9/2019.

2. Về án phí và quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị L phải nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai số AA/2021/0002338, ngày 12/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Chị Nguyễn Thị L đã nộp đủ án phí.

Anh Nguyễn Văn T không phải nộp án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (11/01/2023).

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Văn Vượng **Nguyễn Danh Long** **Bàn Văn Thế**

Nơi nhận
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Chi cục THADS huyện Sơn Dương;
- UBND xã C;
- Các đương sự;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bàn Văn Thế